UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ PHÚ THỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15 /KH-UBND	*Phú Thịnh, ngày 28tháng 07 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản 6 tháng cuối năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Trồng trọt năm 2018; Luật Chăn nuôi năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về thẩm quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Phú Thịnh.

Ủy ban nhân dân xã Phú Thịnh ban hành Kế hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thuỷ sản năm 2025 theo kế hoạch UBND tỉnh giao.

- Chỉ đạo và thực hiện các nội dung trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản phải thiết thực, hiệu quả, nâng cao thu nhập và đời sống người dân nông thôn.

2. Yêu cầu

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu theo kế hoạch.

- Xác định nội dung, nhiệm vụ cụ thể; phân công rõ trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị; các nội dung được triển khai khoa học đảm bảo tính mùa vụ, tiến độ về thời gian trong khung thời vụ tốt nhất.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra.

II. MỤC TIÊU SẢN XUẤT 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tổng sản lượng lương thực là 5.099,5 tấn, trong đó:

- Sản lượng thóc: 4.868 tấn;

- Sản lượng ngô: 229,5 tấn.

1.1. Cây lúa:

- Tổng diện tích gieo cấy 873 ha; năng suất 55,8 tạ/ha; sản lượng 4.868 tấn.

1.2. Cây ngô:

Diện tích 51ha; năng suất bình quân 45 tạ/ha; sản lượng 229,5 tấn.

2. Cây màu: Tổng diện tích trồng màu: 391 ha. Trong đó:

- Khoai lang: Diện tích 24 ha; năng suất bình quân 76 tạ/ha; sản lượng 22,8 tấn.

- Cây lạc: Diện tích 6ha; năng suất bình quân 18 tạ/ha; sản lượng 3,6 tấn.

- Cây rau màu khác: Diện tích 361 ha; năng suất bình quân 175 tạ/ha; sản lượng 245 tấn.

(*Có biểu giao chỉ tiêu cụ thể kèm theo)*

3. Cây chè

Tổng diện tích chè 728,14 ha, diện tích chè kinh doanh 675,23 ha. Năng suất bình quân 129,9 tạ/ha; sản lượng chè búp tươi 4.385 tấn. Diện tích chè trồng thay thế 13 ha, diện tích sản xuất chè đông 225 ha.

4. Chăn nuôi

Tổng đàn gia súc, gia cầm: Đàn trâu 560 con; Đàn bò 181 con; Đàn lợn 5.093 con; Đàn gia cầm 159.000 con; Sản lượng thủy sản 180 tấn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về trồng trọt

1.1. Cây lúa

a. Nhiệm vụ: Xây dựng và triển khai thực hiện đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

b. Giải pháp

Đẩy mạnh tuyên truyền ứng dụng KHCN, khuyến cáo và vận động nông dân sử dụng các giống lúa ngắn ngày, lúa chất lượng cao, năng suất ổn định. Tiếp tục mở rộng diện tích gieo cấy thâm canh, tập trung…, để thuận lợi cho việc chăm sóc, bảo vệ, thu hoạch. Hướng dẫn nhân dân gieo cấy lúa tập trung trong khung thời vụ tốt nhất để nâng cao năng suất.

1.2. Cây ngô: Tập trung đưa các giống ngô lai có năng suất cao, thích ứng rộng, hướng dẫn các hộ dân đã nhận giống ngô hỗ trợ từ nguồn dữ trữ quốc gia thực hiện gieo trồng đúng thời vụ và quy trình kỹ thuật. Tăng cường thâm canh ngô, bón phân cân đối, ưu tiên sử dụng phân bón hữu cơ, vi sinh. Thường xuyên kiểm tra phát hiện kịp thời sâu bệnh hại để phòng trừ có hiệu quả... hạn chế thấp nhất việc sử dụng thuốc trừ cỏ.

1.3. Cây rau màu

a. Nhiệm vụ: Tập trung chỉ đạo thực hiện gieo trồng 391 ha cây rau màu các loại; chỉ đạo áp dụng KHKT mới, sử dụng giống cây rau màu có năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ.

b. Giải pháp

- Mở rộng diện tích đất màu vụ Đông; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất sản xuất lúa kém hiệu quả sang gieo trồng cây màu có giá trị kinh tế cao.

1.4. Cây chè

a. Nhiệm vụ

- Chỉ đạo thực hiện sản xuất hiệu quả 675,23 ha chè kinh doanh, sản lượng chè búp tươi đạt 4.385 tấn; tuyên truyền chỉ đạo nhân dân thực hiện trồng thay thế 13 ha; thực hiện sản xuất 225 ha chè vụ đông có hiệu quả.

b. Giải pháp

- Thực hiện công tác chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất, chế biến chè; quy trình sản xuất chè hữu cơ, sản xuất chè an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, sản xuất chè vụ đông.

- Chỉ đạo hoạt động của các làng nghề, HTX, Tổ hợp tác sản xuất, chế biến, kinh doanh chè trên địa bàn, thông qua việc tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, tuyên truyền luật HTX...

- Xây dựng các mô hình chuỗi giá trị sản phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và tiêu thụ chè gắn với du lịch cộng đồng và du lịch sinh thái.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hợp tác xã Nông nghiệp, phát triển sản phẩm chè để đạt tiêu chuẩn OCOP.

1.5. Cây ăn quả:

- Thực hiện cải tạo, thâm canh diện tích cây ăn quả hiện có để nâng cao năng suất, chất lượng vườn cây ăn quả trên địa bàn; tuyên truyền, khuyến khích thực hiện mở rộng diện tích cây ăn quả để hình thành vùng sản xuất cây ăn quả chủ lực, tập trung, chuyên canh.

- Khuyến khích người dân sản xuất cây ăn quả Vietgap, hữu cơ và phát triển các sản phẩm (Chuối...) để đạt tiêu chuẩn đánh giá sản phẩm OCOP...

2. Về chăn nuôi - thú y

2.1. Nhiệm vụ: Thực hiện các giải pháp để phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, trang trại đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác tiêm phòng, phòng chống bệnh dịch trên đàn vật nuôi.

2.2. Giải pháp

- Phát triển chăn nuôi trang trại theo quy định của Luật chăn nuôi, khuyến khích đẩy mạnh ứng dụng công nghệ về giống, thức ăn, kỹ thuật chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh, xử lý môi trường; thực hiện nghiêm túc việc quản lý các trang trại chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi và các văn bản quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện tốt công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm. Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh động vật; nâng cao tỷ lệ tiêm phòng vắc xin các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với đàn lợn, gà đạt trên 80% tổng đàn thuộc diện tiêm; đẩy mạnh áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học; xây dựng vùng an toàn dịch bệnh. Chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, công tác vệ sinh thú y, hạn chế đến mức thấp nhất phát sinh và lây lan dịch bệnh trên địa bàn.

3. Về Thủy sản

3.1. Nhiệm vụ: Phát triển chăn nuôi thuỷ sản theo hướng thâm canh. Phấn đấu sản lượng thủy sản năm 2025 đạt 180 tấn.

3.2. Giải pháp: Tăng cường kiểm tra, quản lý công tác bảo vệ môi trường trong chăn nuôi thủy sản. khuyến khích đầu tư phát triển mô hình nuôi trồng thủy sản thâm canh tập trung.

4. Về Lâm nghiệp

- Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật theo dõi diễn biến tài nguyên rừng làm cơ sở phục vụ công tác xây dựng phương án quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

- Quản lý, bảo vệ có hiệu quả diện tích rừng; tăng cường công tác kiểm tra, truy quét, phòng chống cháy rừng nhằm ngăn chặn, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp.

5. Công tác thuỷ lợi

5.1. Nhiệm vụ: Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác các công trình thuỷ lợi, dự trữ và điều tiết hợp lý nước tưới cho sản xuất; tiếp tục đầu tư xây dựng và sửa chữa hệ thống kênh mương tưới tiêu phục vụ sản xuất;

5.2. Giải pháp: Thực hiện tốt công tác quản lý và vận hành các công trình thủy lợi đảm bảo phục vụ tốt yêu cầu của sản xuất.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban chỉ đạo Sản xuất nông nghiệp xã: Theo địa bàn được phân công, các thành viên Ban Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung Kế hoạch.

2. Phòng Kinh tế: Chủ trì tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn.

3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phú Thịnh:

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho BCĐ, UBND xã triển khai các nội dung trong kế hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản 6 tháng cuối năm 2025.

- Chịu trách nhiệm chuẩn bị và cung ứng đầy đủ các loại giống lúa lai, lúa thuần, ngô lai các loại cho Nhân dân. Thời gian cung ứng và cơ cấu giống lúa đảm bảo theo đúng hướng dẫn kỹ thuật gieo cấy.

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện Phương án bảo vệ thực vật từng vụ. Cử cán bộ để điều tra, theo dõi và thông báo diễn biến tình hình dịch hại trong sản xuất, không để dịch hại làm ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng cây trồng.

- Triển khai thực hiện các mô hình ứng dụng KHCN trên địa bàn đảm bảo theo đúng tiến độ.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham gia kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; kiểm tra hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp, giống cây trồng, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vật tư thú y trên địa bàn theo quy định.

4. Trạm Kiểm lâm Bản Ngoại: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu lâm nghiệp được giao. Triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động về khai thác, vận chuyển lâm sản, sử dụng rừng; quản lý các cơ sở chế biến lâm sản và gây nuôi các loài động vật rừng trên địa bàn theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị: Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và toàn thể nhân dân huy động mọi nguồn lực tập trung cho sản xuất nông nghiệp năm 2025, phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra.

6. Các chi bộ, trưởng xóm và Ban mặt trận các xóm:

- Phối hợp với thành viên Ban chỉ đạo xã, cán bộ chuyên môn, để tổ chức tập huấn khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp.

- Tổ chức tu sửa, nạo vét kênh mương, vai đập kịp thời phục vụ cho gieo cấy đảm bảo 100% diện tích được đưa vào sản xuất.

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn kiểm tra, thăm đồng thường xuyên.

- Phổ biến, tuyên truyền cho dân biết, thực hiện các công văn, thông báo chỉ đạo hướng dẫn của xã kịp thời và đầy đủ.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình diễn biến tại cơ sở và báo cáo kịp thời cho BCĐ xã những thông tin, vấn đề liên quan đến sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi - thú y và thủy sản để có hướng giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản 6 tháng cuối năm 2025 của UBND xã Phú Thịnh./.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- UB MTTQ và các đoàn thể CT-XH;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục IV;
- Các cơ sở xóm;
- Lưu: VT-UBND.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHÚ THỊNH T.THÁI NGUYÊN

Trần Đức Quý